

Phẩm 14: THIÊN ĐỊNH CỦA ĐỊA BỒ TÁT

Thế nào là tánh thiên của Bồ-tát Ma-ha-tát? Bồ-tát hoặc nghe tạng pháp của Bồ-tát, hoặc suy nghĩ nghĩa về thiên thế gian và xuất thế gian, chí tâm một chỗ, trí định phân đều tu tập ở đạo. Đây gọi là tánh thiên. Tất cả thiên có hai thứ: Một là thế gian. Hai là xuất thế gian. Hai thứ này lại có ba hạng: Một là nhập thiên hiện tại hưởng vui. Hai là nhập thiên tăng trưởng Bồ-đề. Ba là nhập thiên tạo lợi ích cho chúng sinh. Hiện tại hưởng vui là Bồ-tát Ma-ha-tát phá trừ các lười nghỉ, thân tâm vắng lặng, thọ sự vui xa lìa, phá trừ kiêu mạn, không tham đắm vị, lìa tất cả tướng. Đây gọi là nhập thiên hiện tại thọ lạc.

Nhập thiên tăng trưởng Bồ-đề tức là Bồ-tát Ma-ha-tát hành thiên định có các thứ duyên, không thể suy nghĩ, không thể tính kể, không có hạn lượng, thân gồm tánh của mười lực, đắc vô số các pháp Tam-muội. Tam-muội như vậy, tất cả hàng Thanh văn, Duyên giác còn không biết tên, huống chi là có thể tu tập. Lại có cộng pháp, đó là tám thắng xứ, mười nhất thiết xứ, bốn trí vô ngại, trí nguyện, trí vô tránh, trí đánh. Do tăng trưởng cộng pháp như vậy, nên gọi là nhập thiên tăng trưởng Bồ-đề.

Nhập thiên tạo lợi ích cho chúng sinh gồm có mười một thứ, như trong phần giới đã nói. Bồ-tát Ma-ha-tát tu đầy đủ mười một thứ thiên như vậy, có thể giáo hóa chúng sinh phá bỏ phiền não khổ, tu tập pháp thiện, tu các thứ trí tuệ, biết ân báo ân, có thể cứu các khổ não của chúng sinh, có thể bố thí các vật chúng sinh cần, khéo biết phương tiện, giỏi nuôi đệ tử, có thể khiến đệ tử tùy ý thực hành. Các thiên như vậy gọi là tất cả thiên.

Thiên khó gồm có ba thứ: Một là Bồ-tát Ma-ha-tát khi nhập thiên định, những diệu lạc tiếp nhận lúc ấy hơn tất cả mọi diệu lạc nơi thế gian và xuất thế gian nhưng vì chúng sinh nên xả thiên định ưa thọ thân nơi dục giới. Hai là Bồ-tát Ma-ha-tát tu tập thiên định, vô lượng vô biên a-tăng-kỳ không thể nghĩ bàn, không thể tính kể, tu tập Tam-muội, tất cả Thanh văn, Duyên giác không thể biết cảnh giới hội nhập của Bồ-tát. Ba là Bồ-tát Ma-ha-tát do nhân duyên thiên mà chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng. Đây gọi là thiên khó.

Tất cả tự thiên có bốn thứ: Một là cùng giác quán. Hai là cùng vui. Ba là cùng thích. Bốn là cùng xả. Đây gọi là tất cả tự thiên.

Thiện nhân thiên có năm thứ: Một là không ái. Hai là cùng từ. Ba là cùng bi. Bốn là cùng hỷ. Năm là cùng xả. Đây gọi là thiện nhân

thiền.

Tất cả hành thiền có mười ba thứ: Một là thiện vô ký. Hai là thân túc. Ba là hương đến chỉ. Bốn là hương đến quán. Năm là tự lợi. Sáu là lợi tha. Bảy là được năm thân thông nơi công đức thiền. Tám là nhân duyên của ngôn từ. Chín là nhân duyên nghĩa. Mười là nhân duyên của tướng chỉ. Mười một là nhân duyên của tướng quán. Mười hai là nhân duyên của tướng xả. Mười ba là nhân duyên của hành hiện tại thọ vui. Đây gọi là tất cả hành thiền.

Thiền dứt trừ có tám thứ: Một là Bồ-tát lúc nhập Tam-muội, có thể trừ diệt các khổ độc của chúng sinh. Đó là gió bão, mưa đá, bệnh nhiệt, bệnh quý. Đây gọi là thiền. Hai là nếu nhập Tam-muội, có thể trị các khổ do bốn đại không hòa hợp trong thân của chúng sinh. Đây gọi là thiền. Ba là nếu nhập Tam-muội, có thể bố thí mưa cam lồ trong đời bị nạn mất mùa đói kém. Đây gọi là thiền. Bốn là nếu nhập Tam-muội, có thể khiến chúng sinh xa lìa sự sợ hãi, đó là sợ người, sợ quỷ, sợ nước, sợ đất. Đây gọi là thiền. Năm là nếu nhập Tam-muội, có thể bố thí thức ăn hoặc các vật cần dùng cho chúng sinh đói khát nơi đồng trống vắng. Đây gọi là thiền. Sáu là nếu nhập Tam-muội, có thể bố thí các vật cần dùng cho người bần cùng khốn khổ. Đây gọi là thiền. Bảy là nếu nhập Tam-muội, có thể phá trừ mười thứ phóng dật của chúng sinh. Đây gọi là thiền. Tám là nếu nhập Tam-muội, có thể phá trừ các lưới nghi của chúng sinh. Đây gọi là thiền. Tám thứ trên đây gọi là thiền dứt trừ.

Thiền tự lợi lợi tha có chín thứ: Một là do nhập thiền được thân túc thông nên điều phục chúng sinh. Hai là do nhập thiền được tha tâm thông nên điều phục chúng sinh. Ba là do nhập thiền, thuyết chân thật nên điều phục chúng sinh. Bốn là nhập thiền vì chúng sinh ác nên chỉ bày địa ngục khổ. Năm là nhập thiền khiến người câm được nói. Sáu là nhập thiền khiến người mất niệm có niệm. Bảy là nhập thiền tùy thuận giải nói về mười hai bộ kinh và tạng pháp của Bồ-tát, làm cho giáo pháp ở đời lâu dài. Tám là nhập thiền có thể dạy chúng sinh các sự việc ở đời, như sách vở toán số, đọc tụng, các ngành nghề v.v... Chín là nhập thiền vì phóng ra ánh sáng lớn, phá trừ khổ não của chúng sinh trong ba đường ác. Đây gọi là thiền tự lợi lợi tha.

Thiền tịch tĩnh có mười thứ: Một là pháp thế gian tịch tĩnh thanh tịnh. Hai là pháp xuất thế gian tịch tĩnh thanh tịnh. Ba là phương tiện tịch tĩnh thanh tịnh. Bốn là căn bản tịch tĩnh thanh tịnh. Năm là tịch tĩnh thanh tịnh. Sáu là nhập tịch tĩnh thanh tịnh. Bảy là trụ tịch tĩnh thanh tịnh. Tám là khởi tịch tĩnh thanh tịnh. Chín là tịch tĩnh tự tại thanh tịnh.

Mười là tịch tĩnh làm sạch hai chướng của phiền não và trí tuệ. Mười thứ tịch tĩnh thanh tịnh như vậy, gọi là thiên tịch tĩnh, Bồ-tát tu tập mười thứ như vậy, thành tựu vô lượng vô biên công đức, vì nhằm đạt quả Bồ-đề vô thượng. Bồ-tát trong đời quá khứ hiện tại vị lai đều tu thiên này mà chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng.
